

Bản án số: 65/2023/HS-ST  
Ngày 28-7-2023.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ - TỈNH THÁI BÌNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Trần Thị Nhân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Trần Đăng Tuấn
- Bà Phạm Thị Huệ

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H - tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:*** Bà Hoàng Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66 /2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Xuân Tr**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Tổ dân phố Á, thị trấn H1, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; số căn cước công dân: 034087005387; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Phạm Thị Ng; có vợ Lê Thị Q và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 17/3/2023 (có mặt).

***Bị hại:*** cháu Lương Thế V, sinh ngày 31-5-2005 (đã chết)

Trú tại: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

***Những người đại diện hợp pháp cho bị hại:***

- Ông Lương Văn H, sinh năm 1961 (là bố đẻ cháu V).
- Bà Đồng Thị D, sinh năm 1964 (là mẹ đẻ cháu V).

Trú tại: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

***Người đại diện theo ủy quyền của bà Dĩnh:*** ông Lương Văn H, sinh năm 1961.

Trú tại: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Ông Lương Văn Th, sinh năm 1973.

Trú tại: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

***Những người làm chứng:***

1. Anh Lương Văn B, sinh năm 1971.
2. Chị Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1984.
3. Anh Lương Văn Đ, sinh năm 2001.
4. Ông Trần Quốc H, sinh năm 1948.
5. Anh Lưu Văn H, sinh năm 1988.
6. Chị Lương Thị Q, sinh năm 2003.

Đều ở địa chỉ: thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:* Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/02/2023, Nguyễn Xuân Tr, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 17A-161.18 chở hàng (Hải sản) đi từ chợ thị trấn H1 đến giao cho chị Vi Thị L ở thôn H, xã Th, huyện H. Đến 10 giờ 38 phút cùng ngày, Tr điều khiển xe đến Km52 đường Quốc lộ 39, thuộc địa phận thôn N, xã L, huyện H là đoạn đường giao nhau với đường vào thôn N, có đặt biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (ký hiệu W207e), lúc này Tr đang điều khiển xe ô tô đi với tốc độ 77,76 đến 86,4 (km/h). Tr nhìn thấy phía trước cùng chiều (cách khoảng 20m), cháu Lương Thế V cư trú tại thôn N, xã L, huyện H điều khiển xe máy, nhãn hiệu VIET THAI, màu xanh, biển kiểm soát 17AA-428.93 đang bật đèn xi nhan trái và chuyển hướng rẽ trái sang đường. Tr không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên phần đầu phía trước, bên phải của xe ô tô do Tr điều khiển va chạm với người và thân bên trái của xe máy do cháu V điều khiển làm xe máy bị đổ, cháu V ngã ra đường. Tr tiếp tục điều khiển xe ô tô đi về phía bên trái đường và đâm vào tường, hàng rào nhà ông Lương Văn Th cư trú thôn N, xã L, huyện H. Hậu quả: cháu Lương Thế V bị thương, được đưa đi Bệnh viện đa khoa Hưng Nhân, huyện H, tỉnh Thái Bình và chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hưng Yên cấp cứu và điều trị nhưng thương tích nặng không thể cứu chữa, cháu V được gia đình đưa về nhà, đến 18 giờ cùng ngày, cháu V bị chết tại gia đình. Hai phương tiện bị hư hỏng, tường và hàng rào nhà ông Thịnh bị đổ, hư hỏng.

Sau khi đưa cháu V đến Bệnh viện đa khoa Hưng Nhân cấp cứu, do bị đau bụng nên Tr đã đến nhà ông Trần Hữu L, sinh năm 1960, trú tại tổ dân phố Thị An - Tiền Phong, thị trấn H1, huyện H, tỉnh Thái Bình và nhà chị Khúc Thị Thanh Th, sinh năm 1993, trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn H1, huyện H, tỉnh Thái Bình truyền nước. Đến khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, Tr nhập viện tại Bệnh viện đa khoa Hưng Nhân điều trị. Đến 06 giờ 45 phút ngày 11/02/2023, Tr đến Công an huyện H làm việc, tại đây Tr khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản kết luận giám định pháp y số 168/KL-KTHS ngày 10/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Nạn nhân Lương Thế V chết do sóc đa chấn thương do va đập, chà xát với vật tày cứng (Bút lục số 101, 102).

Bản kết luận giám định số 943/KL-KTHS ngày 22/02/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đối với kết quả giám định ma túy trong nước tiểu và máu của Nguyễn Xuân Tr: không tìm thấy chất ma túy trong mẫu máu và mẫu nước tiểu gửi giám định (Bút lục số 152).

Bản kết luận giám định số 423/KL-KTHS ngày 21/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, giám định kỹ thuật số điện tử các file (tập tin) video được trích xuất trong vụ tai nạn giao thông, kết luận: Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh của 13 tập tin (file) video trong các USB gửi giám định. Tốc độ của xe ô tô tại thời điểm 2022/08/16 08:13:34 (theo thời gian hiển thị trong dữ liệu camera hành trình của xe ô tô BKS 17A-161.18) tương ứng với thời điểm trước khi xe ô tô (có gắn camera hành trình) có dấu hiệu va chạm với phương tiện hai bánh là từ 77,76 đến 86,4 (km/h). Đặc điểm, vị trí của người và phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được trích xuất, mô tả trong Phụ lục kèm theo kết luận giám định (Bút lục từ số 132 đến số 142).

Bản cáo trạng số 62/CT- VKSHH ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Tr về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa bị cáo Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xử bị cáo Tr phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 và Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Tr đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của người bị hại Lương Thế V số tiền 180.000.000 đồng, ông Lương Văn Th số tiền 4.000.000 đồng (tường giậu). Đại diện người bị hại ông Lương Văn H và ông Th đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường khoản tiền nào khác. Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Vật chứng của vụ án, các đồ vật, tài sản khác quản lý và thu giữ: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại bị cáo Tr: 01 xe ô tô con, biển đăng ký 17A-161.18, nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, sơn màu đen (kèm theo các mảnh nhựa vỡ của xe), đã hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 camera hành trình (kèm theo thẻ nhớ) của xe ô tô con, BKS 17A-161.18; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, BKS 17A-161.18; 01 giấy phép lái xe hạng C số 340119343352 mang tên Nguyễn Xuân Tr; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi Tr phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số DA1820558, của xe ô tô BKS 17A-161.18; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, BKS 17A-161.18. Bị cáo Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Tr không tranh luận gì, đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản khám nghiệm hiện Tr, Sơ đồ hiện Tr và bản ảnh hiện Tr vụ tai nạn giao thông (Bút lục từ số 30 đến số 33, từ số 179 đến số 189); Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, bản ảnh phương tiện (Bút lục từ số 33 đến số 41, từ số 190 đến số 228); Bản kết luận giám định pháp y số 168/KL-KTHS ngày 10/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục số 101, 102); Bản kết luận giám định số 943/KL-KTHS ngày 22/02/2023 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an (Bút lục số 152); Bản kết luận giám định số 423/KL-KTHS ngày 21/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình (Bút lục từ số 132 đến số 142); Biên bản làm việc cung cấp hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 10/02/2023 tại địa phận thôn N, xã L hồi 18 giờ ngày 10/02/2023 tại Công an xã L và bản ảnh kèm theo (Bút lục từ số 244 đến số 245); Biên bản ghi lời khai của những người làm chứng: anh Lương Văn B, chị Nguyễn

Thị Kim V, anh Lương Văn Đ, ông Trần Quốc H, anh Lưu Văn H và chị Lương Thị Q, (Bút lục từ số 391 đến số 418); Biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Lương Văn Th (Bút lục từ số 381 đến số 390). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 38 phút ngày 10/02/2023, tại Km52 đường Quốc lộ 39, thuộc địa phận thôn N, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình nơi giao nhau với đường vào thôn N, xã L. Nguyễn Xuân Tr, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô BKS 17A-161.18 qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức, có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn đã đâm vào xe máy của cháu V đi phía trước cùng chiều đang có tín hiệu xin đường (bật đèn xi nhan) chuyển hướng rẽ trái gây tai nạn giao thông làm cháu V bị chết. Hành vi trên của Nguyễn Xuân Tr vi phạm phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008; khoản 1, khoản 3, khoản 8 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải; và đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Cụ thể:

#### Điều 9. Quy tắc chung

*“1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.*

#### Điều 12. Tốc độ xe và khoảng cách giữa các xe

*“1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo”.*

#### Điều 5. Các Trường hợp phải giảm tốc độ

*“Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các Tr hợp sau:*

*1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;*

*3. Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức; nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường vòng; đường có địa hình quanh co, đèo dốc; đoạn đường có mặt đường hẹp, không êm thuận...;*

*8. Tránh xe chạy ngược chiều hoặc khi cho xe chạy sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi phía trước”.*

#### **Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ**

*“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các Tr hợp*

*sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;*

*b) ...*

*5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã điều khiển xe ô tô vi phạm quy tắc giao thông đường bộ được quy định trong Luật giao thông đường bộ, xâm phạm đến an toàn trật tự công cộng, hậu quả đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại điều 52 BLHS, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường các khoản thiệt hại cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo phạm tội chủ yếu là do lỗi của bị cáo, tuy nhiên người bị hại cũng thiếu sự quan sát trước khi sang đường; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt. Từ các nhận xét trên, HĐXX xét thấy chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách nhất định, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo Tr đã tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 180.000.000 đồng; bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Lương Văn Th số tiền 4.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại và ông Th đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường khoản tiền nào khác. Đây là sự tự nguyện của bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, cần chấp nhận. (Bị cáo đã bồi thường xong).

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe ô tô con, BKS 17A-161.18, nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, sơn màu đen (kèm theo các mảnh nhựa vỡ của xe), đã hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 camera hành trình (kèm theo thẻ nhớ) của xe ô tô con, BKS 17A-161.18; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, BKS 17A-161.18; 01 giấy phép lái xe hạng C, số 340119343352, mang tên Nguyễn Xuân Tr; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi Tr phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số DA1820558, của xe ô tô BKS 17A-161.18; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt

buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, BKS 17A-161.18, đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với Chiếc xe máy, nhãn hiệu VIET THAI, màu xanh, biển đăng ký 17AA-428.93 (kèm theo các mảnh nhựa vỡ của xe), đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông; chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lương Thế V; áo khoác dài tay có khóa, màu xanh-trắng, đã qua sử dụng, là tài sản hợp pháp của cháu Lương Thế V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho ông Lương Văn H là người đại diện hợp pháp của cháu V là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với hàng rào bằng kim loại, sơn màu xám, bị hư hỏng do tai nạn giao thông là tài sản hợp pháp của ông Lương Văn Th. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại cho ông Th là đúng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Tr phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Từ nhận xét trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Xuân Tr** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tr **01 năm 06 tháng** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Giao bị cáo Tr cho UBND thị trấn H1, huyện H nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Tr hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lương Văn H số tiền 180.000.000 đồng; bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Lương Văn Th số tiền 4.000.000 đồng. Ông Hán và ông Thịnh đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường khoản tiền nào khác. (Bị cáo đã bồi thường xong).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Tr: 01 xe ô tô con, BKS 17A-161.18, nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, sơn màu đen (kèm theo các mảnh nhựa vỡ của xe), đã hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 camera hành trình (kèm theo thẻ nhớ) của xe ô tô con, BKS 17A-161.18; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, BKS 17A-161.18; 01 giấy phép lái xe hạng C, số

340119343352, mang tên Nguyễn Xuân Tr; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi Tr phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số DA1820558, của xe ô tô BKS 17A-161.18; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, BKS 17A-161.18.

5. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, bị cáo Tr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông H, bà D và ông Th vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*Nơi nhận:*

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- UBND thị trấn H1;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**Trần Thị Nhàn**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN HUNG HÀ**  
**TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hung Hà, ngày 28 tháng 7 năm 2023*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi giờ ngày 28 tháng 7 năm 2023.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Nhàn



*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Đăng Tuấn và bà Phạm Thị Huệ.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

**Nguyễn Xuân Tr**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn H1, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH  
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Xuân Tr** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tr **01 năm 06 tháng** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Giao bị cáo Tr cho UBND thị trấn Hưng Hà, huyện H nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án. Tr hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 591 Bộ luật dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo với đại diện hợp pháp của bị hại, bị cáo tự nguyện bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Lương Văn H số tiền 180.000.000 đồng; bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là ông Lương Văn Th số tiền 4.000.000 đồng. Ông Hán và ông Thịnh đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo Tr phải bồi thường khoản tiền nào khác. (Bị cáo đã bồi thường xong).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo Tr: 01 xe ô tô con, BKS 17A-161.18, nhãn hiệu TOYOTA VIOS E, sơn màu đen (kèm theo các mảnh nhựa vỡ của xe), đã hư hỏng do tai nạn giao thông; 01 camera hành trình (kèm theo thẻ nhớ) của xe ô tô con, BKS 17A-161.18; 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô, BKS 17A-161.18; 01 giấy phép lái xe hạng C, số 340119343352, mang tên Nguyễn Xuân Tr; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi Tr phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số DA1820558, của xe ô tô BKS 17A-161.18; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, BKS 17A-161.18.

5. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí, bị cáo Tr phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Hán, bà Dĩnh và ông Thịnh vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

*Kết quả biểu quyết 3/3.*

Nghị án kết thúc vào hồi      giờ      phút, ngày 28-7-2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**